

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Z
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2020/HS-ST
Ngày 16 tháng 6 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÊ THỊ HẠNG

Các Hội thẩm nhân dân: Ông TRẦN HUY LIÊN
Ông NGUYỄN VĂN BẠN

- Thư ký phiên tòa: Bà NGUYỄN THỊ VÂN – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa: Bà NGUYỄN THỊ BẢO CHÂU - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 147/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2020/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

TRẦN VĂN HÀ, Sinh năm 1997, tại Phú Yên; Nơi ĐKNKTT: thôn Hội Phú, xã An Ninh Tây, huyện TA, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở hiện nay: 404/17/2A Lê Hồng Phong, phường PL, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Nghề nghiệp: lao động tự do. Trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Trần Thị D. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân:

- Bản án số 241/2015/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2015 của Tòa án nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30 tháng 01 năm 2016.

- Bản án số 20/2016/HSST ngày 15/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện TA, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29 tháng 7 năm 2017.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13 tháng 02 năm 2020; Bị cáo có mặt.

* *Bị hại:* Ông Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1976; Nơi cư trú: 17 đường Dương Văn Nga, phường V, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Huỳnh Thành T, sinh năm 1991; Nơi cư trú: 257/27 Phước Long, phường PL, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Ông Phạm Khánh T, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Lô 1 + 2 Dã Tượng, phường VN, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

3. Ông Trần Ngọc V, sinh năm 1982; Nơi cư trú: 66 Bến Cá, phường PS, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

(Tất cả người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 13 tháng 02 năm 2020, sau khi sử dụng ma túy đá, Trần Văn H về làm việc ở cơ sở sản xuất nước đá Trường Phát, trên đường Tô Hiệu, phường VT, thành phố Z. Thấy H có biểu hiện kích động, ông Nguyễn Ngọc D (*là người làm chung với H*) nhìn H chăm chú. H nghĩ ông D xem thường mình nên lấy mũ bảo hiểm của H đập xuống đất hù dọa, rồi cầm 01 cây sắt dài đuôi đánh ông D, ông D bỏ chạy thoát. Sau đó H nghỉ làm, đi bộ lang thang ngoài đường, đến đoạn quán cà phê Làng Sen và quán cà phê Trường Giang ở đường Dã Tượng, phường V N, H thấy nhân viên trong quán và khách nhìn mình, H đuổi đánh nhân viên và khách trong cả hai quán cà phê, mọi người bỏ chạy nên H không đánh được ai. H tiếp tục đi bộ đến đường Võ Thị Sáu, phường VT, thấy cạnh cửa ra vào của tiệm sắt tại địa chỉ: số 10 đường Võ Thị Sáu, phường PL, thành phố Z có để 01 cây sắt, H nhặt lấy cây sắt trên, thấy anh Trần Ngọc V (*là người làm trong tiệm sắt*), H đuổi đánh anh V, anh V bỏ chạy ra phía sau tiệm sắt nên H không đuổi theo nữa mà ra khỏi tiệm sắt. Thấy xe ô tô tải anh V đậu phía trước tiệm sắt, H lấy cây sắt mới nhặt được, đập 01 cái vào phần đầu xe nhưng không gây thiệt hại gì, sau đó H bỏ đi. H đi bộ tiếp một đoạn trên đường Võ Thị Sáu, đến ngã ba Võ Thị Sáu - Tô Hiệu, H thấy anh Lê Văn T (*là người chạy xe ô tô công nghệgrap*) đang đứng đợi khách, H ngồi lên yên xe sau của anh T, yêu cầu anh T chở H đến công an phường. Anh T sợ nên chở H đến công an phường VT, thành phố Z trên đường Võ Thị Sáu.

Khi tới công an phường VT, H cầm cây sắt đi vào trụ sở Công an phường, thấy trước cổng có dựng 01 chiếc xe máy AirBlade, biển kiểm soát: 79H4-4347 của anh Huỳnh Thành Tr, H đạp ngã xe máy rồi cầm cây sắt đi vào bên trong phường, gặp anh Cao Văn T đang ngồi trực nên chạy đến, cầm cây sắt đuổi đánh anh T, anh T chạy ra khu vực phía sau trụ sở, đồng thời tri hô những người khác hỗ trợ. H không đuổi kịp anh T nên chạy ra ngoài cổng trụ sở công an phường VT và rượt đánh một số người dân xung quanh đang tụ tập gần đó nhưng không đánh được ai nên H quay ngược lại vào trụ sở công an phường VT, H gặp anh Nguyễn Duy Đ, anh Đ yêu cầu H bỏ vũ khí xuống, H chạy lại gần anh Đ, cầm cây sắt đâm 01 nhát vào khuỷu tay phải anh Đ, làm anh Đ té ngã, H tiếp tục dùng cây sắt đâm 01 nhát vào đùi trái anh Đ. Sau đó H bị công an phường Vĩnh Trường khống chế, bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 51/TgT ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Khánh Hòa kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Hai sẹo có kích thước nhỏ, sẹo khô tốt. tỷ lệ thương tật 02%; Gãy đầu trên xương quay phải hạn chế vận động. Tỷ lệ thương tật 21%; Mẻ lồi cầu xương cánh tay phải. tỷ lệ thương tật 05%.

- Tổng tỷ lệ % tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Duy Đ là: 26% (*Hai mươi sáu phần trăm*).

Cáo trạng số 135/CT-VKS ngày 28 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z truy tố Trần Văn H về tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại điểm

đ khoản 2 (viện dẫn điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự và tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị hại Ông Nguyễn Duy Đ trình bày: Vào khoảng 10 giờ ngày 13 tháng 2 năm 2020, tại trụ sở công an phường Vĩnh Trường, thành phố Z anh đã bị Trần Văn H dùng một cây sắt dài khoảng 30cm đâm 01 nhát vào khuỷu tay phải và 01 nhát vào đùi bên trái gây thương tích cho ông với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 26%. Sự việc xảy ra, gia đình của bị cáo đã thay mặt bị cáo đến thăm hỏi, động viên, xin lỗi và đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Do đó, tại phiên tòa, ông không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường thiệt hại và đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong hồ sơ đều thể hiện: Vào khoảng 9 giờ ngày 13 tháng 2 năm 2020, Trần Văn H đã có hành vi đuổi đánh khách trong quán cà phê Làng Sen và Trường Giang nhưng không gây thương tích cho ai và cũng không gây thiệt hại về tài sản. Đối với hành vi dùng thanh sắt đập vào xe ô tô tải của anh Trần Ngọc V cũng không gây hư hỏng gì. Do đó, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì đối với hành vi nêu trên của Trần Văn H.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Z giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của các bị cáo Trần Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 (viện dẫn điểm a, i khoản 1) Điều 134, điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù giam về tội “*Cố ý gây thương tích*” và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội đối với bị cáo Trần Văn H. Về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng vụ án; án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan các ông Huỳnh Thành T, Trần Ngọc V có đơn xin xét xử vắng mặt, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án khác, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hiện quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 13 tháng 2 năm 2020 Trần Văn Hà đã có hành vi dùng hung khí hành hung, gây lộn xộn ở nơi công cộng, gây mất trật tự tại trụ sở công an phường VT, thành phố Z làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến kỷ cương, trật tự cũng như hoạt động bình thường của Cơ quan nhà nước. Ngoài ra, Trần Văn H còn có hành vi dùng hung khí là thanh kim loại bằng sắt làm công cụ tấn công gây thương tích cho ông Nguyễn Duy Đ với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 26%. Như vậy, hành vi của Trần Văn H đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (*dẫn chiếu điểm a, i khoản 1 Điều 134*) Bộ luật hình sự và tội “*Gây rối trật tự công cộng*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 135/CT-VKSNT ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn trước đó, không quen biết nhau, chỉ vì bản tính hung hăng côn đồ nên đã dùng hung khí gây thương tích cho người khác. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi gây rối trật tự công cộng thể hiện ý thức coi thường kỷ cương xã hội, pháp luật của Nhà nước. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã có thời gian chấp hành án nhưng không lấy đó làm bài học tự rèn luyện, tu dưỡng đạo đức mà lại phạm tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã tác động tích cực đến gia đình để thay mình bồi thường, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Xét vai trò tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo; Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết mới đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phát huy hiệu quả phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong vụ án này, bị cáo phạm hai tội “*Cố ý gây thương tích*” và “*gây rối trật tự công cộng*” nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của hai tội và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Z đã thu giữ: 01 (Một) thanh sắt dài khoảng 30cm, hình trụ, 01 đầu nhọn là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z*)

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Duy Đóc mặt nhưng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn H.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H **03 (ba) năm** tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” và **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là **5(Năm) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13 tháng 2 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) thanh sắt dài khoảng 30cm, hình trụ, 01 đầu nhọn là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z*)

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị hại có mặt nhưng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án khác vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Công an TP. Z;
- Thi hành án dân sự Z;
- Lưu: Án văn + Hồ sơ vụ án.

LÊ THỊ HẠNG

